

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-PT  
Ngày: 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Văn San.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Hiền Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Bốn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 đến ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2022/HS-PT ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Trịnh Thị Bích N do có kháng cáo của bị cáo.

1. *Bị cáo có kháng cáo:* Trịnh Thị Bích N, sinh năm 1996; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã V, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc N; chồng: Đặng Quang N, con: Có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị Bích N:* Ông Nguyễn Anh Đ, bà Hoàng Thị H - Luật sư Công ty luật TNHH Hải An thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

3. *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- NLQ1, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

- NLQ2, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

5. *Người làm chứng*: Có mặt NLC1 sinh năm 1966, NLC2 sinh năm 1963, NLC3, sinh năm 1992. Vắng mặt NLC4 sinh năm 1947, NLC5, sinh năm 1968.

6. *Người giám định*:

+ Ông Lê Minh S - Bác sỹ, Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, có mặt.

+ Ông Chu Hữu Đ - Bác sỹ, Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, có mặt.

7. *Công an phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam*: Ông Nguyễn Đức H - Phó trưởng Công an phường, có mặt.

8. *Triệu tập theo đề nghị của bị cáo* Trịnh Thị Bích N, ông Trịnh Văn N và Luật sư ông Nguyễn Anh Đ, bà Hoàng Thị H là bà Đinh Thị B - sinh năm 1954, nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/12/2020, NLQ1 ở tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam sang nhà NLC4 ở cùng tổ dân phố ngồi chơi. Lúc này, chị Nguyễn Thị O và một số người làm thuê cho gia đình chị O đang đánh giấy ráp và thổi bụi sản phẩm đồ gỗ ở trước cửa xưởng, giáp với tường nhà NLC4 nên NLQ1 đi ra chỗ chị O nhắc nhở về việc để mùi sơn và bụi gây ô nhiễm môi trường xung quanh nhưng chị O không đồng tình nên giữa chị O và NLQ1 xảy ra cãi, chửi nhau. NLQ1 dùng tay bẻ, hất tấm gỗ chị O đang làm về phía cửa xưởng rồi tiếp tục vào nhà NLC4 ngồi chơi. Sau khi nghe thấy chị O nói bị NLQ1 bóp cổ, khoảng 05 phút sau, NLC2 (là mẹ đẻ của chị O) liền đi sang nhà NLC4 tìm NLQ1 hỏi lý do vì sao bóp cổ và hất đồ gỗ của chị O đang làm đi? NLQ1 cùng NLC2 sang xưởng nhà chị O, tại xưởng nhà chị O, biết NLC1 (là người làm thuê cho chị O) chứng kiến việc trước đó nên NLQ1 hỏi NLC1 về việc NLQ1 có bóp cổ chị O không thì NLC1 trả lời là không. Sau đó, giữa chị O và NLQ1 tiếp tục xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. NLQ1 giơ chân lên đá về phía chị O đang ngồi thì được NLC1 đẩy ra. Trong lúc NLQ1 và chị O đang cãi, chửi nhau thì Trịnh Thị Bích N (là con gái NLQ1) cũng đến xưởng nhà chị O, ngồi trên chiếc ghế gỗ ép, loại ghế đơn, mặt ghế hình chữ nhật có KT (24 x 15,5 x 1,7)cm cạnh chị O. Khi N vừa ngồi xuống thì chị O và NLC2 đi tới kéo tay để đuổi N đi ra ngoài, N liền dùng tay phải cầm chiếc ghế gỗ đang ngồi vung lên và đập một nhát trúng vào trán bên phải của chị O, hai bên lao vào túm tóc nhau thì được mọi người can ngăn. Hậu quả: Chị O bị thương tích, được đưa đi bệnh viện đa khoa Hưng Hà - Hưng Yên điều trị từ ngày 26/12/2020, đến ngày 31/12/2020 ra viện. Sau khi

ra viện, chị Nguyễn Thị O có đơn yêu cầu khởi tố, xử lý đối với Trịnh Thị Bích N theo quy định của pháp luật.

*Vật chứng thu giữ gồm:* Thu 01 ghế gỗ ép, loại ghế ngồi đơn, màu ghi nâu, mặt ghế hình chữ nhật có KT (24 x 15,5 x 1,7)cm, ghế có 02 chân liền, chất liệu giống mặt ghế cùng có KT (15 x 1,7 x 10,7)cm, bắt giữ giữa 02 chân ghế là 01 thanh gỗ có KT (21,7 x 7 x 1,7)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/21/TgT ngày 05/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam: *"Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo nhỏ, góc trán phải, không ảnh hưởng chức năng; Chấn động não, sau điều trị ổn định. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm).*

*Cơ chế hình thành dấu vết và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích do vật cứng có cạnh tác động trực tiếp gây nên" .*

Về trách nhiệm dân sự: Từ khi sự việc xảy ra đến nay, Trịnh Thị Bích N chưa bồi thường cho chị Nguyễn Thị O.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Bích N phạm tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt: Trịnh Thị Bích N 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Thị Bích N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị O số tiền: 10.727.000đ (Mười triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng). Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng; án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, bị cáo Trịnh Thị Bích N kháng cáo bản án số 46/2022/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm điều tra xác minh, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật (vì bị cáo không đánh chị Nguyễn Thị O), đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định Trịnh Thị Bích N phạm tội “Cố ý gây thương tích” như cấp sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo đang bị bệnh cần phải điều trị, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phạt tù giam mà

cho hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về phần bồi thường thiệt hại do cấp sơ thẩm tính sai nên phải điều chỉnh lại cho phù hợp. Trong quá trình điều tra, Cơ quan công an thị xã Duy Tiên có một số vi phạm nhưng không nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất vụ án và được khắc phục tại phiên tòa phúc thẩm, về những nội dung này Viện kiểm sát sẽ có kiến nghị bằng văn bản riêng với cơ quan Công an, nhằm khắc phục ngay trong thời gian tới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Trịnh Thị Bích N 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Trịnh Thị Bích N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị O số tiền: 10.377.000đ.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị Bích N: Hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ buộc tội đối với bị cáo; chứng cứ xác định bị cáo dùng ghế gỗ ép đánh vào đầu bị hại còn nhiều mâu thuẫn. Cơ quan điều tra chưa thực hiện hết các biện pháp điều tra cần thiết để làm rõ sự thật khách quan của vụ án như đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra. Thu thập vật chứng chưa đảm bảo đúng quy định pháp luật. Cơ quan tiến hành tố tụng vi phạm nghiêm trọng tố tụng, sai lầm trong đánh giá chứng cứ như kết luận giám định trước khi tiếp nhận đơn tố giác tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện việc đối chất, nhận dạng nhưng chưa rõ nét nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b,c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm số 46/2022/HSST của Tòa án nhân dân thị xã D. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí quan điểm bào chữa của các luật sư.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Bích N trong thời hạn luật định, có nội dung đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Những người làm chứng có mặt tại hiện trường chứng kiến, trực tiếp can ngăn sự việc gồm có NLC1, NLC2 và NLC3. Tại phiên tòa phúc thẩm thực hiện việc xét hỏi công khai cho những người làm chứng, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng ra đối chất, nhận dạng để làm rõ toàn bộ nội dung vụ án.

NLC1 khai: Khi NLQ1 đang cãi nhau với O thì N dắt một cháu bé từ nhà sang xưởng gỗ. Đến nơi N ngồi cạnh O ngay trước cửa ra vào xưởng, sau đó tôi đẩy NLQ1 về thì nghe thấy tiếng kêu to, tôi quay lại thấy N túm tóc O, NLC3 đang can ngăn và nhìn thấy O bị chảy máu đầu, vết thương trên lông mày phải. Tôi không nhìn thấy ai gây ra vết thương cho O” (BL302, 304, 305).

NLC3 khai: Khi tôi chạy ra thì thấy NLQ1 đang chửi, N ngồi trên chiếc ghế gỗ phía tay phải chị O, cách chị O khoảng 80cm. Tôi nhìn thấy NLQ1 dùng chân đạp chị O ngã ngửa lúc đó chị O đang ngồi, tôi chạy đến cách chị O khoảng 1m thì thấy chị O đuổi N về. N đứng dậy dùng tay phải nhặt ghế gỗ đang ngồi đập 2,3 phát vào phía đầu O, tôi chạy vào can ngăn thì thấy trên trán chị O bị chảy máu. Tôi nghĩ N đập có nhát trúng nên đầu chị O mới chảy máu. Chiếc ghế gỗ N dùng đánh chị O là loại ghế thấp dùng để ngồi làm hàng tại xưởng (BL315, 316, 317, 319, 320, 321, 326, 327).

Lời khai của NLQ1 (bố của bị cáo): Nhìn thấy NLC2 dùng hai tay kéo N ra ngoài, còn O đang nhao người cúi về phía N. Sau đó N vùng tay ra khỏi tay NLC2 rồi nhặt chiếc ghế đang ngồi, khi tôi bế cháu lên thì thấy NLC1 và một anh thanh niên làm thuê trong xưởng vào can ngăn. Tôi thấy O và N có dùng tay túm nhau và đầu O có chảy máu. Chắc do con tôi cầm ghế đánh chị O, tôi không nhìn thấy mà nghe con tôi nói lại ( BL336, 337,340).

Lời khai của người bị hại ban đầu xác định bị cáo N túm tóc còn NLQ1 dùng ghế gỗ công nghiệp phang vào trán bên phải rách da chảy máu (BL 278). Sau khi người bị hại ổn định sức khỏe đã thay đổi lời khai và được khẳng định tại phiên tòa phúc thẩm, xác định N một tay túm tóc dúi tôi xuống và tôi thấy một vật cứng đập vào trán, khi đó tôi nhìn thấy N cầm ghế. Bị cáo N đã gây thương tích cho tôi nên đề nghị xử lý N theo quy định pháp luật và bồi thường thiệt hại cho tôi (BL 281, 282, 284).

Lời khai ban đầu của NLC2: Sự việc có NLC3, NLC1 chứng kiến NLQ1 dùng chân phải đạp O, dùng tay phải cầm ghế gỗ đánh vào đầu O còn N túm tóc O (BL 290, 291). Sau đó NLC2 thay đổi lời khai và tại phiên tòa phúc thẩm NLC2 xác định: Khi NLC2 vào can ngăn, đẩy NLQ1 ra thì nghe tiếng O kêu lên, bà quay lại nhìn thấy đầu O chảy máu; lúc đó có NLC1, NLC3 chạy lại gỡ tay N ra (BL 292, 293, 294, 295, 296).

Lời khai ban đầu của bị cáo N: Do thấy chị O chuẩn bị đánh bị cáo nên bị cáo dùng ghế gỗ dán nhựa về phía chị O và bị một nam thanh niên trong xưởng lao ra định đánh bị cáo, bị cáo sợ lùi ra và có người đẩy bị cáo ra phía ngoài cửa; sau đó bị cáo nhìn thấy chị O bị chảy máu ở đầu; bị cáo nghĩ là mình đã nhựa trúng vào đầu chị ấy (BL350, 353). Ngày 09/01/2021 bị cáo N khai: Khi tôi vào ngồi thì thấy bố tôi ra ngoài cửa xưởng, lúc này NLC2 cầm vào tay phải tôi kéo giật tôi ra ngoài,

chân tôi bị kẹt vào tấm gỗ, tôi nghe thấy tiếng chị O chửi, tôi quay người ra hướng chị O thì thấy chị O đang nhô dậy nhào người về phía tôi. Tôi giật tay ra khỏi tay NLC2 và đưa tay xuống cầm chiếc ghế đang ngồi bằng tay phải và đập về phía đầu chị O một cái. Khi đánh trúng đầu chị O thì chiếc ghế văng ra sàn...Chiếc ghế tôi dùng đánh chị O là có sẵn trong xưởng, là loại ghế gỗ công nghiệp hình chữ nhật dài khoảng 20cm, rộng khoảng 10cm có hai chân, cao khoảng 10cm. Sau đó, tôi bế con về thì nhìn thấy đầu chị O có chảy máu” (BL 355, 356, 358, 360, 364). Tuy nhiên, trong các ngày 30/5 và 20/6 năm 2021 bị cáo N thay đổi lời khai, xác định trong lúc bị cáo và chị O đẩy nhau thì chị O bị ngã nghiêng va vào chông gỗ cao khoảng 1m, sau đó tôi thấy đầu chị O bị chảy máu. Bị cáo trình bày lý do thay đổi lời khai là nhận tội thay cho bố.

Về việc thay đổi lời khai của bị cáo N thấy rằng: Bị cáo nhận thức hoàn toàn bình thường, nên nếu thấy chị O bị ngã xuống đồng gỗ bị chảy máu thì sẽ khai ngay từ ban đầu chứ không liên quan đến NLQ1 để nhận tội thay bố. Và bị cáo khai chị O bị ngã nghiêng xuống đồng gỗ cao khoảng 1m bị chảy máu nhưng căn cứ vào bản ảnh chụp hiện trường và lời khai của các nhân chứng tại phiên tòa, xác định tại chỗ chị O ngồi làm hàng không có chông gỗ cao khoảng 1m. Nên việc bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận đánh chị O là không có cơ sở chấp nhận.

Về lời khai của bà Nguyễn Thị B vào ngày 07/6/2021: “Tôi thấy O kéo N đứng lên đi về vì lúc đó N đang ngồi, sau đó hai bên đẩy nhau, thấy chị O ngã về phía sau chảy máu đầu” (BL268, 269). Căn cứ lời khai ban đầu của những người làm chứng cũng như bị cáo, bị hại có trong hồ sơ không ai xác định bà B có mặt tại hiện trường can ngăn khi xảy ra đánh nhau, nên bà không phải là người chứng kiến trực tiếp. Do vậy, cấp sơ thẩm không đưa bà vào tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng. Mặt khác, bà B khai nhìn thấy chị O và N xô đẩy nhau thì chị O ngã về phía sau bị chảy máu đầu nhưng vết thương của chị O lại ở trán nên lời khai này của bà B không được chấp nhận.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan Công an đã thu giữ ngay tại xưởng nhà chị O nơi xảy ra sự việc đánh nhau là 01 chiếc ghế gỗ. Hội đồng xét xử phúc thẩm đã trích xuất vật chứng của vụ án là chiếc ghế, để bị cáo, bị hại, người làm chứng, người liên quan chứng kiến, nhận dạng chiếc ghế gỗ dùng để đánh chị O tại phiên tòa như sau: NLC3 xác định chiếc ghế này giống chiếc ghế N dùng đánh chị O. Vì lúc đó NLC3 đưa chị O vào viện nên không có mặt tại xưởng để chứng kiến việc thu giữ chiếc ghế. NLC2 là người gọi điện để báo về sự việc đánh nhau và chỉ chiếc ghế dùng đánh chị O cho các đồng chí Công an thu giữ. Sau đó NLC2 vào bệnh viện với chị O. NLC2 xác định chiếc ghế tại phiên tòa hôm nay đúng là chiếc ghế NLC2 đã chỉ cho các anh Công an thu giữ. Ông Nguyễn Đức H phó Công an phường xác định NLC2 là người chỉ chiếc ghế dùng đánh chị O cho Công an thu giữ. Lúc đó chiếc ghế nằm tại vị trí còn những vết máu có tại hiện trường. Đến khi

lập biên bản thì NLC2 không có nhà nên không ký được vào biên bản tạm giữ đồ vật. Bị cáo N khai có ngồi trên chiếc ghế gỗ tại xưởng nhà chị O nhưng nhỏ hơn chiếc ghế mà công an thu giữ. Tuy nhiên trong lời khai có trong hồ sơ, bị cáo khai hình dạng chiếc ghế gỗ công nghiệp hình chữ nhật dài khoảng 20cm, rộng khoảng 10cm có hai chân cao khoảng 10cm là tương đối phù hợp với kích thước chiếc ghế mà công an đã thu giữ. Nên có căn cứ xác định chiếc ghế đã được thu giữ là vật chứng của vụ án.

Về thương tích của chị O, tại phiên tòa giám định viên trình bày: Căn cứ vào thương tích thực tế của chị O và quy định pháp luật, xác định thương tích của chị O vào trán và bị tổn thương 5% là đúng quy định tại Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Về quyết định trưng cầu giám định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên đối với chị Nguyễn Thị O thấy rằng: Ngay khi có tin báo xảy ra vào lúc 15h ngày 26/12/2020 thì 16h cùng ngày Công an phường đã có mặt lập biên bản, chụp ảnh hiện trường và thu giữ đồ vật tài liệu. Ngày 28/01/2021, Công an thị xã Duy Tiên quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của chị O. Như vậy, kết luận giám định hoàn toàn khách quan và đúng thương tích của chị O. Nên đó là căn cứ để điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Xét thấy lời khai ban đầu của bị cáo phù hợp lời khai của các nhân chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bị hại; phù hợp hiện trường, tang vật vụ án, kết luận giám định; nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/12/2020, tại xưởng mộc nhà chị O xảy ra xô xát giữa chị O và NLQ1. Trong lúc NLQ1 và chị O đang cãi, chửi nhau thì Trịnh Thị Bích N (là con gái NLQ1) đến xưởng nhà chị O, ngồi trên chiếc ghế gỗ ép, cạnh chị O. Khi N vừa ngồi xuống thì chị O và NLC2 đuổi N đi ra ngoài. N liền dùng tay cầm chiếc ghế gỗ đang ngồi vung lên và đập một nhát trúng vào trán bên phải của chị O, hai bên lao vào túm tóc nhau thì được mọi người can ngăn. Hậu quả: Chị O bị thương tích, được đưa đi bệnh viện đa khoa Hưng Hà - Hưng Yên điều trị, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm). Sau khi ra viện chị O có đơn đề nghị cơ quan Công an khởi tố đối với Trịnh Thị Bích N theo quy định pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Thị Bích N bị truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, bột phát, hậu quả thương tích không lớn; bản thân bị cáo là phụ nữ có nhân thân tốt và đang bị bệnh nặng nhưng cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù giam là có phần nghiêm khắc. Xét thấy về mức

hình phạt chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Trịnh Thị Bích N như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Bích N thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai không đánh chị O nhưng nhận tội thay bố bị cáo (là NLQ1) và thương tích của chị O là do bị cáo và chị O xô đẩy nhau làm chị O bị ngã nghiêng vào đồng gỗ phía sau bị chảy máu đầu. Xét thấy các lý do bị cáo đưa ra là không có căn cứ và đã được Hội đồng xét xử xem xét đánh giá nhận định phần trên nên không được chấp nhận. Đối với các vi phạm tố tụng của cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án là không nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất, không ảnh hưởng đến sự thật khách quan vụ án và đã được Hội đồng xét xử khắc phục tại phiên tòa, nên không có căn cứ hủy án mà cần kiến nghị riêng để rút kinh nghiệm đối với cơ quan công an khắc phục ngay trong thời gian tới như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Bích N cũng như đề nghị của luật sư Nguyễn Anh Đ và Hoàng Thị H.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm căn cứ quy định pháp luật và các chi phí thực tế để quyết định mức bồi thường gồm, các khoản chi phí theo bảng kê điều trị nội trú là 3.797.000đ và chi phí dịch vụ là 350.000đ. Do người bị hại làm xướng mộc và người chăm sóc kinh doanh bán hoa quả nên thu nhập bị mất được tính:  $(300.000\text{đ}/\text{ngày} \times 6 \text{ ngày nằm viện}) \times 2 \text{ người} = 3.600.000\text{đ}$  là phù hợp thực tế địa phương. Tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bằng hai tháng lương cơ bản là 2.980.000đ. Tổng số tiền phải bồi thường là 10.727.000đ. Tuy nhiên khi xem xét khoản tiền chi phí dịch vụ 350.000đ đã được tính trong bảng kê điều trị nhưng cấp sơ thẩm vẫn tính thêm lần nữa là chưa đúng, cần điều chỉnh lại mức bồi thường cho phù hợp. Vậy tổng số tiền bị cáo N phải bồi thường cho chị O là 10.377.000đ.

[5] Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do số tiền bồi thường thay đổi nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại theo quy định pháp luật

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 26 tháng 5



năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 48 Bộ luật hình sự. Các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Bích N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: bị cáo Trịnh Thị Bích N 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Trịnh Thị Bích N cho UBND phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Thị Bích N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị O số tiền: 10.377.000đ (Mười triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

4. Án phí: Bị cáo Trịnh Thị Bích N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 518.000đ (làm tròn) (Năm trăm mười tám nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thị xã D, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA thị xã D, tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã D, tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
*(Đã Ký)*

**Nguyễn Thị Mai Hương**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

